

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án: 105/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 15/12/2017
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lê Quốc Dũng

+ Bà Nguyễn Thị Trúc Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thanh Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên: Ông Nguyễn Phú Hữu – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 303/2017/TLST–HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2017 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2017/QĐXXST – HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 90/2017/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Triệu Thị Thúy L, sinh năm 1989 (Có mặt)

Nơi cư trú: Tổ 6, ấp B, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang.

Nơi ở hiện nay: hẻm V, khóm 4, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ 6, ấp B, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/6/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Triệu Thị Thúy L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn L tự tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang ngày 23/7/2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, anh Nguyễn Văn L không lo làm ăn, thường hay rượu chè, có quan hệ với người phụ nữ khác. Chị Thúy L phải gửi con cho mẹ chồng, đi làm công nhân để có thu nhập nuôi con. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn L

- Về quan hệ con chung: Chị và anh Nguyễn Văn L có 01 con chung tên Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh ngày 25/6/2011. Do khi sinh con, anh chị chưa đăng ký kết hôn, nên giấy khai sinh con chỉ có tên cha không có tên mẹ. Hiện con chung đang do mẹ chồng và anh Nguyễn Văn L nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, chị đồng ý để con chung cho anh Lâm được tiếp tục nuôi dưỡng và chị sẽ cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa, chị thay đổi ý kiến không đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung do anh Nguyễn Văn L không có ý kiến yêu cầu, nhưng thực tế thời gian qua tuy không sống chung chị vẫn lo cho con chung.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại văn bản ngày 24/8/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Văn L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh thống nhất với ý kiến trình bày của chị Thúy L về thời gian kết hôn và đăng ký kết hôn. Nhưng theo anh sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng ghen tuông lẫn nhau, thường xuyên cự cãi và từ tháng 4/2017 chị Thúy L tự ý dọn ra nhà trọ để sinh sống, tính tình không hợp. Nay, chị Thúy L yêu cầu ly hôn với anh thì anh không đồng ý vì anh còn thương vợ, anh không muốn con anh không có cha mẹ. Anh yêu cầu Tòa án hòa giải đoàn tụ.

- Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Văn L thống nhất trình bày của chị Thúy L là vợ chồng chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Thị Huỳnh N,

sinh ngày 25/6/2011. Khi sinh con do vợ chồng chưa đăng ký kết hôn, nên anh chỉ kê khai tên cha mà không ghi tên mẹ vào giấy khai sinh của con do nhờ dịch vụ thực hiện. Hiện nay cháu Huỳnh N đang sống cùng với anh.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên có ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về giải quyết vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Triệu Thị Thúy L.

+ Về quan hệ con chung: Để con chung tên Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh ngày 25/6/2011 cho anh Nguyễn Văn L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và chị Thúy L không phải cấp dưỡng do anh Nguyễn Văn L không có ý kiến yêu cầu.

+ Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn L.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị Thúy L và anh Nguyễn Văn L kết hôn lần thứ nhất trên cơ sở tự nguyện vào năm 2009, có đăng ký kết hôn trễ hạn ngày 23/7/2017 tại UBND xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên tỉnh An Giang, nên được pháp luật công nhận là vợ chồng theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Nay vợ chồng chị Triệu Thị Thúy L và anh Nguyễn Văn L phát sinh mâu thuẫn, chị Thúy L xin ly hôn nên Tòa án thụ

lý giải quyết là phù hợp các qui định của pháp luật tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Qua trình bày của các đương sự về thời gian chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng, Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình chung sống chị Thúy L và anh Nguyễn Văn L có phát sinh mâu thuẫn và đã ly thân từ tháng 4/2017. Quá trình Tòa án xem xét giải quyết vụ án, anh Nguyễn Văn L có gửi bản tự khai và xin Tòa án tạo điều kiện hòa giải để vợ chồng hàn gắn tình cảm. Tuy nhiên không được chị Thúy L đồng ý, vẫn kiên quyết ly hôn vì cho rằng đã không còn lòng tin và tình cảm với anh Nguyễn Văn L. Đồng thời, anh Nguyễn Văn L không đến Tòa án tham dự đầy đủ các phiên họp và hòa giải, cũng như sự vắng mặt tại phiên tòa thể hiện chưa có sự quan tâm của anh Nguyễn Văn L đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Thúy L. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nếu duy trì cuộc hôn nhân này cũng không đem lại hạnh phúc cho cả hai. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Triệu Thị Thúy L.

[3] Về quan hệ con chung: Theo trình bày của chị Thúy L và anh Nguyễn Văn L thống nhất anh chị có một con chung tên Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh ngày 25/6/2011. Khi sinh con chung do vợ chồng chưa đăng ký kết hôn, nên anh Nguyễn Văn L nhờ dịch vụ làm thủ tục, chỉ kê khai tên cha mà không ghi tên mẹ vào giấy khai sinh của con chung. Hiện nay cháu Huỳnh N đang sống cùng với anh L. Chị Thúy L đồng ý để anh L tiếp tục nuôi dưỡng cháu Huỳnh N. Anh Nguyễn Văn L không có ý kiến về việc người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy, do cả hai thống nhất cháu Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh ngày 25/6/2017 (theo Bản sao giấy khai sinh số: 87/KS/2012; Quyền số: 01/2012 của UBND xã Mỹ Khánh ngày 21/5/2012) là con chung và hiện anh Nguyễn Văn L đang nuôi dưỡng; đồng thời, căn cứ theo biên bản xác minh ngày 04/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên tại Văn phòng áp Bình Khánh, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên: thì cháu Huỳnh N được phía anh Nguyễn Văn L chăm sóc tốt thời gian qua. Do đó, để ổn định về mặt tâm lý và môi trường sống cho cháu Huỳnh N, việc chị Thúy L có ý kiến đồng ý để anh Nguyễn Văn L tiếp tục nuôi dưỡng con chung là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với việc cấp dưỡng nuôi con chung: Tại phiên tòa, chị Thúy L có sự thay đổi ý kiến không đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật như đã trình bày trước đây, chị sẽ tự thỏa thuận với anh Nguyễn Văn L vì thực tế chị vẫn cấp dưỡng lo cho con chung theo khả năng. Xét thấy, anh Nguyễn Văn L không có ý kiến yêu cầu chị Thúy L cấp dưỡng nuôi con nên việc chị Thúy L có sự thay đổi ý kiến nêu trên không trái quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, chị Triệu Thị Thúy L không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Nguyễn Văn L không có yêu cầu. Vì anh Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên tòa, nếu sau này anh có tranh chấp yêu cầu chị Thúy L cấp dưỡng nuôi con chung thì được xem xét giải quyết bằng một vụ án khác.

Anh Nguyễn Văn L phải tạo điều kiện cho chị Triệu Thị Thúy L thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc nuôi con không cố định.

[4] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Chị Thúy L và anh Nguyễn Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị Triệu Thị Thúy L phải nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0017789 ngày 22/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Tp.Long Xuyên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 273; Điều 278 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử vắng mặt anh Nguyễn Văn L.

Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Triệu Thị Thúy L được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

[2] Về quan hệ con chung: Chị Triệu Thị Thúy L và anh Nguyễn Văn L có một con chung tên Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh ngày 25/6/2011.

Anh Nguyễn Văn L được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh ngày 25/6/2011.

Chị Triệu Thị Thúy L không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Nguyễn Văn L không có yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn L phải tạo điều kiện cho chị Triệu Thị Thúy L thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc nuôi con không cố định.

[3] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí sơ thẩm: Chị Triệu Thị Thúy L phải nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0017789 ngày 22/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Tp.Long Xuyên.

[5] Chị Triệu Thị Thúy L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TP. Long Xuyên;
- Chi cục THADS TP. Long Xuyên;
- UBND xã Mỹ Khánh, TP.Long Xuyên;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án và văn phòng./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Minh Châu